

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Chuyên ngành: Khoa học cây trồng

Mã ngành: 62 62 01 10

Áp dụng đối với khóa tuyển sinh năm 2015

Một số hướng nghiên cứu:

TT	Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh	Họ tên, học vị, chức danh khoa học người có thể hướng dẫn NCS	Số lượng NCS Có thể nhận
1	- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật gia tăng năng suất và chất lượng sản phẩm cây trồng. - Cây dược liệu.	TS. Lê Vĩnh Thúc	2
2	- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật canh tác làm gia hiệu quả đến năng suất và chất lượng sản phẩm cây lúa và cây trồng khác.	TS. Nguyễn Thành Hối	2
3	Nghiên cứu tác dụng của hormone Brassinolide trên lúa ở Đồng Bằng Sông Cửu Long.	GS. TS. Nguyễn Bảo Vệ	1
4	Yếu tố ảnh hưởng đến sự ra hoa và kỹ thuật xử lý ra hoa trái vụ cây Thanh trà tại Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.	PGS.TS. Trần Văn Hâu	1
5	Nghiên cứu sử dụng đèn LED trồng rau.	PGS.TS. Trần Thị Ba	1
6	- Canh tác bền vững bưởi Da xanh trong điều kiện biến đổi khí hậu; - Vai trò của ánh sáng trong canh tác cây trồng; - Mô hình hóa đánh giá tác động môi trường của các hệ thống canh tác ở ĐBSCL; - Phân tích sự đánh đổi (trade-off) về đa dạng sinh học trong các hệ thống canh tác ở ĐBSCL.	PGS.TS. Lê Thanh Phong	4
7	- Nghiên cứu cơ chế sinh lý – sinh hóa sự sinh trưởng và phát triển của một số cây trồng bản địa ở ĐBSCL; - Ứng dụng hợp chất dinh dưỡng và chất điều hòa sinh trưởng thực vật nhằm cải thiện năng suất và phẩm chất cây trồng.	PGS.TS. Lê Văn Hòa	2
8	- Chọn lọc in vitro các tế bào cây trồng (lúa, đậu, rau màu) kháng với môi trường stress như mặn, phèn, khô hạn; - Chọn tạo giống cây trồng (hoa cảnh) in vitro bằng xử lý tác nhân vật lý như tia X, tia gamma hay tác nhân hóa học như EMS, MMS, pMS...; - Tạo giống mới bằng kỹ thuật nuôi cấy túi phấn cây trồng (cà chua, rau cải...).	PGS.TS. Nguyễn Bảo Toàn	1
9	Cơ sở sinh lý ra hoa cây trồng.	PGS.TS. Lê Văn Bé	3
10	Sinh lý-sinh hóa và dinh dưỡng cây trồng trong điều kiện bất lợi.	TS. Phạm Phước Nhẫn	2
11	Đánh giá và phát triển nguồn gen lúa mùa, lúa hoang của tỉnh Cà Mau trong bối cảnh biến đổi khí hậu và hội nhập kinh tế.	Ts. Vũ Anh Pháp	2

Đề cương nghiên cứu: Theo kế hoạch tập trung của Trường.

Phần 1: Học phần bổ sung

1.1 Có bằng đại học ngành phù hợp: Khoa học cây trồng, học các học phần sau đây:

T T	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	HP tiên quyết	HK thực hiện
Phần kiến thức chung									
1	ML605	Triết học	3	x		30			I, II
2	NN601	Phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học	2	x		30			I, II
<i>Cộng: 5 TC (Bắt buộc 5 TC)</i>									
Phần kiến thức cơ sở									
3	NN708	Hệ sinh thái cây trồng	2	x		30			I, II
4	NN710	Thâm cứu sinh lý thực vật	2	x		30			I, II
5	NN711	Sinh hoạt học thuật	2	x		30			I, II
6	NN714	Thâm cứu dinh dưỡng cây trồng	2	x		30			I, II
7	NN797	Tin học ứng dụng và mô hình hóa	3	x		30	30		I, II
8	NN686	Thống kê, phép thí nghiệm ứng dụng	2		x				I, II
9	NN693	Chất hữu cơ trong đất	2		x	20	20		I, II
10	NN704	Phân tích hệ thống canh tác	2		x	30			I, II
11	NN719	Công nghệ hạt giống	2		x	30			I, II
12	NN760	Công nghệ di truyền	2		x	20	20		I, II
<i>Cộng: 17 TC (Bắt buộc 11 TC; Tự chọn: 6 TC)</i>									
Phần kiến thức chuyên ngành									
13	NN712	Thực tập giáo trình	2	x			60		I,II, hè
14	NNC601	Thâm cứu sản xuất cây ngắn ngày	3	x		30	30		I, II
15	NN722	Thâm cứu sản xuất rau	2	x		20	20		I, II
16	NNC602	Thâm cứu sản xuất cây ăn trái A	3	x		30	30		I, II
17	NN603	Thâm cứu SX cây công nghiệp dài ngày	2	x		20	20		I, II
18	NNC607	Sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu	2	x		20	20		I, II
19	NN715	Thâm cứu bảo quản sau thu hoạch	2	x		30			I, II
20	NN727	Thâm cứu sản xuất lúa	2	x		20	20		I, II
21	NNC604	Sản xuất cây dược liệu	2		x	30			I, II
22	NNC605	Sản xuất hoa kiểng	2		x	30			I, II
23	NNC606	Thâm cứu sản xuất cây trồng sạch	2		x	30			I, II
24	NN687	Sinh lý cây trồng trong điều kiện bất lợi	2		x	30			I, II
25	NN713	Thâm cứu chọn giống cây trồng	2		x	30			I, II
26	NN716	Thâm cứu bảo vệ thực vật	2		x	30			
27	NN717	Thâm cứu phì nhiêu đất	2		x	30			I, II
28	NN720	Nhân giống vô tính	2		x	30			I, II
29	NN721	Chất điều hòa sinh trưởng thực vật	2		x	30			
30	NN724	Kỹ thuật xử lý ra hoa cây ăn trái	2		x	30			I, II
<i>Cộng: 28 TC (Bắt buộc: 18 TC; Tự chọn: 10 TC)</i>									
Tổng cộng			50	34	16				

1.2 Có bằng thạc sĩ ngành phù hợp theo hướng ứng dụng hoặc có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành nhưng đã tốt nghiệp nhiều năm (10 năm) hoặc tốt nghiệp thạc sĩ ngành gần: Bảo vệ thực vật, Di truyền và chọn giống cây trồng học bổ sung những học phần sau đây:

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	HP tiên quyết	HK thực hiện
Phần kiến thức chung									
1	NN601	Phương pháp luận trong NCKH	2	x		30			I, II
Phần kiến thức cơ sở									
2	NN797	Tin học ứng dụng và mô hình hóa	3	x		30	30		I, II
3	NN704	Phân tích hệ thống canh tác	2	x		30			I, II
Phần kiến thức chuyên ngành									
4	NN715	Thâm cứu bảo quản sau thu hoạch	2	x		30			I, II
5	NNC607	Sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu	2	x		20	20		I, II
6	NNC606	Thâm cứu sản xuất cây trồng sạch	2		4	30			I, II
7	NN716	Thâm cứu bảo vệ thực vật	2			30			I, II
8	NN721	Chất điều hòa sinh trưởng thực vật	2			30			I, II
9	NN724	Kỹ thuật xử lý ra hoa cây ăn trái	2			30			I, II
Tổng cộng			15	11	4				

Phần 2: Các học phần trình độ tiến sĩ, các chuyên đề và bài tiểu luận tổng quan

2.1 Các học phần trình độ tiến sĩ (10TC).

TT	MSHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Số tiết TT ngoài trường	Học phần tiên quyết	HK thực hiện
1	NN901	Thâm cứu sinh lý và sinh thái cây trồng	2	x						I, II
2	NN902	Thâm cứu phép thí nghiệm sinh học	2	x						I, II
3	NN903	Phương pháp viết bài báo khoa học và luận án	2	x						I, II
4	NN904	Thâm cứu di truyền chọn giống II	2	x						I, II
5	NN905	Thâm cứu dinh dưỡng cây trồng II	2		x					I, II
6	NN906	Thâm cứu bảo vệ thực vật II	2		x					I, II
Tổng cộng			10	8	2					

2.2 Các chuyên đề tiến sĩ

- Số chuyên đề: 2
- Tổng số tín chỉ 2 chuyên đề: 6 TC
- Thời gian thực hiện:
 - + Chuyên đề 1: Năm thứ 1
 - + Chuyên đề 2: Năm thứ 2

2.3 Bài tiểu luận tổng quan

- Thời gian thực hiện: Năm thứ 2

Phần 3: Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ

1. Nghiên cứu khoa học: Năm thứ 3 hoặc 4
2. Luận án tiến sĩ: Năm thứ 3 hoặc 4.

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2015

Duyệt của Ban Giám Hiệu
P.HIỆU TRƯỞNG

Duyệt của HĐKHĐT
CHỦ TỊCH

Thủ trưởng đơn vị
TRƯỞNG KHOA NN&SHƯĐ

Nguyễn Thanh Phương

Lê Việt Dũng

Lê Văn Hòa